ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3395/QĐ-UBND	*Thừa Thiên Huế, ngày 31 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2020 của tỉnh Thừa Thiên Huế

CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ T.T.HUẾ
ĐẾN Số: 16
Ngày: 02/1
Chuyển:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2020 của tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC – VP Chính phủ;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP và các CV;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, HCC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Thiên Định

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2020 tỉnh Thừa Thiên Huế

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3395 /QĐ-UBND ngày 31../12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

Thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 – 2020; Căn cứ nhiệm vụ kiểm soát TTHC (TTHC) năm 2020; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2020 của tỉnh Thừa Thiên Huế với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

Rà soát các TTHC đang áp dụng nhằm kịp thời phát hiện để đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ quy định, TTHC không cần thiết, không phù hợp, không đáp ứng yêu cầu nguyên tắc về quy định và thực hiện TTHC; hoặc để cắt giảm chi phí về thời gian, tiền bạc của người dân, doanh nghiệp trong việc tuân thủ TTHC; góp phần cải thiện môi trường kinh doanh của tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp trong quá trình giải quyết TTHC.

2. Yêu cầu

a) Đơn giản hóa các TTHC, cắt giảm chi phí tuân thủ TTHC hiện hành.

b) Phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách TTHC và quy định có liên quan (sản phẩm rà soát, đánh giá TTHC) phải cụ thể, thiết thực và đáp ứng mục tiêu nêu trên.

c) Sự phù hợp của các TTHC với yêu cầu triển khai Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trong quá trình thực hiện.

II. PHẠM VI RÀ SOÁT

1. Tập trung rà soát các TTHC, nhóm TTHC trọng tâm trong các lĩnh vực quản lý nhà nước như: tài chính, du lịch, tài nguyên môi trường, kế hoạch và đầu tư, xây dựng, tư pháp, nội vụ, nông nghiệp, khoa học và công nghệ, lao động-thương binh và xã hội, giáo dục và đào tạo... *(theo danh mục kèm theo)*.

2. Ngoài các đơn vị được giao nhiệm vụ rà soát TTHC nêu tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế tự xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện rà soát theo kế hoạch của từng đơn vị.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát hiện TTHC, quy định hành chính có vướng mắc, bất cập, khó thực hiện thì các đơn vị, địa phương chủ động bổ sung vào danh mục rà soát và tổng hợp kết quả vào báo cáo chung.

4. Tập trung rà soát sự phù hợp của TTHC với yêu cầu triển khai Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

III. NGUYÊN TẮC RÀ SOÁT VÀ SẢN PHẨM

1. Nguyên tắc rà soát

a) Tập trung rà soát các TTHC theo các tiêu chí: sự cần thiết, tính hợp lý, tính hợp pháp của TTHC, những bất cập của quy định TTHC so với thực tế.

b) Việc rà soát, đánh giá được tiến hành trên cơ sở thống kê, tập hợp đầy đủ các TTHC, các quy định có liên quan đến TTHC cần rà soát, đánh giá để xem xét sự cần thiết, phù hợp của TTHC với các quy định có liên quan với mục tiêu quản lý nhà nước, những thay đổi về kinh tế, xã hội và điều kiện khách quan khác.

c) Kết quả của quá trình rà soát nhằm đề xuất phương án sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định TTHC không cần thiết, không hợp pháp, không hợp lý; đảm bảo TTHC đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện và cắt giảm chi phí tuân thủ TTHC cho đối tượng thực hiện.

2. Sản phẩm

a) Báo cáo kết quả rà soát kèm Biểu mẫu rà soát và đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC của các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế.

b) Báo cáo kết quả rà soát TTHC, các quy định có liên quan và đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC của UBND tỉnh.

c) Báo cáo sự phù hợp của TTHC với yêu cầu triển khai Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

d) Quyết định phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC của UBND tỉnh năm 2020.

IV. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế

a) Triển khai thực hiện Kế hoạch này, hoàn thành việc rà soát đúng tiến độ, thời gian quy định và đáp ứng được mục tiêu đề ra; đảm bảo về chất lượng kết quả rà soát, đánh giá TTHC và các quy định có liên quan.

Chọn lựa và xây dựng Danh mục TTHC cụ thể cần rà soát (có thể lựa chọn Danh mục TTHC khác, ngoài Danh mục đã nêu trong Phụ lục kèm theo Kế hoạch này); gửi về Văn phòng UBND tỉnh để theo dõi, tổng hợp trước ngày **20/01/2020**.

b) Gửi văn bản báo cáo kết quả rà soát về Văn phòng UBND tỉnh *(bản giấy và bản điện tử)* trước ngày **30/6/2020** để thẩm định, kiểm tra chất lượng. Kết quả rà soát gồm báo cáo, biểu mẫu rà soát, tính toán chi phí tuân thủ TTHC, phương án đề xuất đơn giản hóa TTHC; sơ đồ nhóm TTHC trước và sau rà soát *(đối với rà soát nhóm TTHC)*.

2. Trách nhiệm của Văn phòng UBND tỉnh

a) Hướng dẫn phương pháp, cách thức rà soát; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này của các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế;

b) Kiểm tra chất lượng, kết quả rà soát của các đơn vị; Trường hợp kết quả rà soát chưa đạt yêu cầu, Văn phòng UBND tỉnh không tiếp nhận, trả lại và đề nghị đơn vị rà soát bổ sung để đạt mục tiêu đặt ra; đồng thời báo cáo và đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh phê bình các Sở, các địa phương không thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này.

c) Tổ chức rà soát độc lập hoặc huy động sự tham gia của các chuyên gia am hiểu chuyên môn tham gia rà soát *(nếu cần thiết)*; Phân tích kết quả rà soát của các đơn vị, tổng hợp báo cáo kết quả và đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC trình Chủ tịch UBND tỉnh.

d) Theo dõi, tổng hợp những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện Kế hoạch và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời chỉ đạo giải quyết.

đ) Đôn đốc, kiểm tra các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế, UBND cấp xã thực hiện các Quyết định thực thi phương án đơn giản hóa TTHC của UBND tỉnh; các văn bản quy phạm pháp luật để thực thi phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách TTHC và quy định có liên quan đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bộ, ngành Trung ương thông qua.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được sử dụng trong nguồn ngân sách đã được UBND tỉnh phê duyệt đối với các hoạt động kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh năm 2019. Mức chi cho hoạt động rà soát TTHC được áp dụng theo các nội dung chi tại Quyết định số 02/2014/QĐ-UBND ngày 16/01/2014 của UBND tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế nghiêm túc triển khai thực hiện kế hoạch này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Thiên Định

Phụ lục

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẦN RÀ SOÁT VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

Số TT	Tên TTHC/ Nhóm TTHC	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
I	**LĨNH VỰC TÀI CHÍNH**			
1	Phê duyệt quyết toán dự án đầu tư hoàn thành - Dự án nhóm A	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện	Tháng 1 - Tháng 6
2	Phê duyệt quyết toán dự án đầu tư hoàn thành - Dự án nhóm B			
3	Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành dự án nhóm C - Dự án lập báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng			
4	Thủ tục Phê duyệt quyết toán dự án dừng thực hiện vĩnh viễn, có khối lượng (không có khối lượng) thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị			
5	Thẩm định phương án giá - Giá do nhà nước quản lý, định giá; phương án trợ giá, trợ cước			
6	Thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu			
7	Cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách (dùng cho đơn vị dự toán)			
II	**LĨNH VỰC DU LỊCH**			
1	Công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1 - 3 sao đối với cơ sở lưu trú du lịch (khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, tàu thuỷ du lịch)	Sở Du lịch	UBND cấp huyện	Tháng 1 - Tháng 6
2	Cấp giấy chứng nhận khóa cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch nội địa và hướng dẫn viên du lịch quốc tế			
III	**LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**			
1	Nhóm TTHC trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND cấp huyện	Tháng 1 - Tháng 6
2	Nhóm TTHC trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện	UBND cấp huyện	Sở Tài nguyên và Môi trường	
3	Nhóm TTHC trong lĩnh vực Đăng ký biện pháp giao dịch bảo đảm thuộc thẩm quyền giải quyết của Văn phòng Đăng ký đất đai	Sở Tài nguyên và Môi trường	Văn phòng Đăng ký đất đai các cấp	Tháng 1 - Tháng 6
4	Nhóm TTHC trong lĩnh vực Tài nguyên nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện	Tháng 1 - Tháng 6

Số TT	Tên TTHC/ Nhóm TTHC	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
IV	**LĨNH VỰC KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**			
1	Nhóm TTHC trong lĩnh vực Đăng ký thành lập và hoạt động của Hợp tác xã/ liên minh Hợp tác xã thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện	UBND cấp huyện	Sở kế hoạch và Đầu tư	Tháng 1 - Tháng 6
2	Nhóm TTHC trong lĩnh vực Đấu thầu thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện	Tháng 1 - Tháng 6
3	Nhóm TTHC trong lĩnh vực sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức ODA thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư			
4	Nhóm TTHC trong lĩnh vực Đăng ký thành lập và hoạt động của doanh nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư			
V	**LĨNH VỰC XÂY DỰNG**			
1	Nhóm TTHC trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện	Tháng 1 - Tháng 6
2	Nhóm TTHC trong lĩnh vực Phát triển đô thị thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng			
3	Nhóm TTHC trong lĩnh vực kinh doanh Bất động sản thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện	UBND cấp huyện	Sở Xây dựng	Tháng 1 - Tháng 6
4	Nhóm TTHC trong lĩnh vực Nhà ở thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện			
VI	**LĨNH VỰC NỘI VỤ**			
1	Nhóm TTHC trong lĩnh vực Thi đua khen thưởng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện	Tháng 1 - Tháng 6
2	Nhóm TTHC trong lĩnh vực Hội, tổ chức phi chính phủ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện	UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	Tháng 1 - Tháng 6
VII	**LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG**			
1	Nhóm TTHC trong lĩnh vực An toàn thực phẩm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện	Tháng 1 - Tháng 6
2	Nhóm TTHC trong lĩnh vực Kinh doanh khí thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương			
3	Nhóm TTHC trong lĩnh vực Lưu thông hàng hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện	UBND cấp huyện	Sở Công Thương	Tháng 1 - Tháng 6

Số TT	Tên TTHC/ Nhóm TTHC	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
VIII	**LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**			
1	Nhóm TTHC trong lĩnh vực Thú y thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện	Tháng 1 - Tháng 6
2	Nhóm TTHC trong lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và PTNT			
3	Nhóm TTHC trong lĩnh vực Thủy lợi thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện	UBND cấp huyện	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	Tháng 1 - Tháng 6
IX	**LĨNH VỰC LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**			
1	Nhóm TTHC liên thông trong lĩnh vực Người có công thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động – TB&XH	Sở Lao động – TB&XH	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện	Tháng 1 - Tháng 6
2	Nhóm TTHC trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện	UBND cấp huyện	Sở Lao động – TB&XH	Tháng 1 - Tháng 6
X	**LĨNH VỰC THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**			
1	Nhóm TTHC trong lĩnh vực Xuất bản của thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Thông tin và Truyền thông	-	Tháng 1 - Tháng 6
2	Nhóm TTHC trong lĩnh vực Phát thanh truyền hình và thông tin điện tử thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện	UBND cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	Tháng 1 - Tháng 6
XI	**LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**			
1	Nhóm TTHC trong lĩnh vực Giáo dục đào tạo thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện	UBND cấp huyện	Sở Giáo dục và Đào tạo	Tháng 1 - Tháng 6
XII	**LĨNH VỰC VĂN HÓA – THỂ THAO**			
1	Nhóm TTHC trong lĩnh vực Văn hóa cơ sở thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện	UBND cấp huyện	Sở Văn hóa và Thể thao	Tháng 1 - Tháng 6
2	Nhóm TTHC trong lĩnh vực Gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện			
XIII	**LĨNH VỰC TƯ PHÁP**			
1	Nhóm TTHC trong lĩnh vực Chứng thực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp	Sở Tư pháp	UBND cấp huyện	Tháng 1 - Tháng 6

Số TT	Tên TTHC/ Nhóm TTHC	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
2	Nhóm TTHC trong lĩnh vực Hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện	UBND cấp huyện	Sở Tư pháp	Tháng 1 - Tháng 6
XIV	**RÀ SOÁT SỰ PHÙ HỢP CỦA TTHC VỚI YÊU CẦU TRIỂN KHAI THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG MỨC ĐỘ 3, MỨC ĐỘ 4**	Tất cả các đơn vị cấp Sở và UBND cấp huyện		Tháng 1- Tháng 6

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ